

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIẾN XƯƠNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 8 - 2021

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Minh Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Như Trang và bà Vũ Thị Hoàn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021, về “ Ly hôn và tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Mai Thị Th, sinh năm 1980;

ĐKHKTT: Thôn Th, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Ấp x, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

( Anh Th và chị Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn anh Phạm Văn Th có yêu cầu khởi kiện và trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh và chị Th tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vào ngày 08/3/1999. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống làm ăn tại xã Quốc Tuấn, đến cuối năm 2010 vợ chồng anh quyết định đưa cả gia đình vào thành phố Đồng

Xoài, tỉnh Bình Phước làm kinh tế cho đến đầu năm 2014 công việc làm ăn của vợ chồng không thuận lợi, khó khăn về kinh tế, xảy ra nhiều mâu thuẫn giữa hai vợ chồng.

Mặc dù anh đã nhiều lần hàn gắn, khuyên giải để đảm bảo hạnh phúc gia đình nhưng chị Th vẫn không thay đổi, đẩy mâu thuẫn gia đình ngày càng căng thẳng hơn. Điều đó ảnh hưởng tới tâm lý và việc học tập của các con. Giữa năm 2014 anh có bàn bạc với chị Th là trở về quê hương ở xã Quốc Tuấn nhưng chị Th không đồng ý trở về. Sau đó anh đã đưa hai con trở về quê hương sinh sống cùng với bố mẹ anh. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, chị Th không quan tâm, không liên lạc gì với anh. Nay anh nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hòa hợp tiếp tục được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Mai Thị Th .

- Về con chung: Anh chị có 02con chung là Phạm Thị Cẩm V , sinh ngày 24/6/2000, hiện đã trên 18 tuổi, đang học tại trường Đại học Văn hóa Hà Nội và con Phạm Thành L , sinh ngày 21/8/2008 , anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con Phạm Thành L , anh không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn là chị Mai Thị Th : Không đến Tòa án nhưng có ý kiến trình bày bằng văn bản, thể hiện: Về quan hệ hôn nhân, quá trình chung sống, về con chung, về tài sản như anh Tháp đã trình bày trong đơn. Anh Th xin ly hôn, chị đồng ý ly hôn, đồng ý để cho anh Th trực tiếp nuôi con, không có tài sản chung, nợ chung. Chị xin vắng mặt trong các buổi làm việc do Tòa án triệu tập và vắng mặt tại phiên tòa.

\* Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án:

- Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Q , cán bộ đại diện cho Đoàn thể, đại diện Chính quyền cung cấp cho biết: Anh Th và chị Th có hộ khẩu thường trú tại xã Q . Anh chị kết hôn tại xã Q vào ngày 08/3/1999, sau kết hôn anh chị chung sống tại Thôn Th , xã Q , huyện K , tỉnh Thái Bình, đến năm 2010 thì vào thành phố Đ , tỉnh Bình Phước làm ăn sinh sống, đến năm 2014 anh Th đưa hai con về địa phương sinh sống, không thấy chị Th về cùng, từ đó đến nay cũng không thấy chị Th về quê thăm con lần nào. Vợ chồng anh Th chị Th sống ly thân từ đó đến nay. Về nguyên nhân mâu thuẫn địa phương cũng không nắm được. Nay anh Th có đơn xin ly hôn chị Th , đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung của anh Th và chị Th : Có 02con chung là Phạm Thị Cẩm V , sinh ngày 24/6/2000 hiện tại đang học đại học, và con Phạm Thành L , sinh ngày 21/10/2008 đang ở cùng anh Th , nếu anh chị ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề con chung theo quy định của pháp luật.

- Tòa án lấy lời khai của ông Mai Xuân Th (Bố đẻ chị Th ): Ông Th cho biết: Vợ chồng anh Th và chị Th có quá trình chung sống như anh Th đã trình bày là đúng, ông cũng công nhận bản tự khai của chị Th là do chị Th viết và ký. đến nay anh Th xin ly hôn chị Th quan điểm của gia đình ông là tùy các con quyết định.

- Tòa án lấy lời khai của cháu Phạm Thành L : Cháu L có nguyện vọng ở với bố (anh Th ).

\* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật:

Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Xác định tình cảm vợ chồng anh Th và chị Th không còn, không thể trở lại đoàn tụ được. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Th được ly hôn chị Th ; Về con chung: Con chung là cháu Phạm Thành L , sinh ngày 21/10/2008, anh Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con, cháu L cũng có nguyện vọng ở với bố. Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án giao cho anh Th được trực tiếp nuôi con Phạm Thành L , chấp nhận việc anh Th không yêu cầu chị Th cấp dưỡng cho con là phù hợp. Đối với con chung Phạm Thị Cẩm V đã trên 18 tuổi nên không đặt ra giải quyết về nghĩa vụ nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đặt ra giải quyết;

Về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về pháp luật tố tụng:

[1] Bị đơn là chị Mai Thị Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Q , huyện K , tỉnh Thái Bình, đi làm ăn tại thành phố Đ , tỉnh Bình Phước, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng chị Th có văn bản trình bày, xin Tòa án giải quyết vắng mặt chị. Anh Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, được

Tòa án chấp nhận. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Th và chị Th là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án chỉ có nguyên đơn và bị đơn, họ đều vắng mặt nên phiên tòa được tiến hành theo thủ tục quy định tại điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Quốc Tuấn, và thu thập tài liệu, chứng cứ để làm rõ tình trạng hôn nhân và địa chỉ cư trú của nguyên đơn, bị đơn vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Về pháp luật nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân của anh Th và chị Th có giấy chứng nhận kết hôn, đó là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng không được hạnh phúc, sống ly thân đã lâu, không còn tình cảm, không còn quan tâm đến nhau nữa. Như vậy chứng tỏ hôn nhân giữa anh Th và chị Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần giải quyết cho anh Th được ly hôn với chị Th là phù hợp với quy định tại điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung:

Nên giao cho anh Th trực tiếp nuôi con chung là Phạm Thành L, sinh ngày 21/10/2008, vì anh Th đang trực tiếp nuôi con chu đáo từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, cháu L có nguyện vọng ở với bố, anh Th không yêu cầu chị Th cấp dưỡng cho con, cần được chấp nhận. Đối với con chung là Phạm Thị Cẩm V đã trên 18 tuổi thì không đặt ra nghĩa vụ trực tiếp nuôi con cho anh Th và chị Th. Như vậy là phù hợp với quy định tại điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung:

Anh Th và chị Th khai không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí:

Anh Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:*

Xử cho anh Phạm Văn Th được ly hôn chị Mai Thị Th .

2. *Về con chung:*

- Giao cho anh Th trực tiếp nuôi con chung là Phạm Thành L , sinh ngày 21/10/2008, chấp nhận việc anh Th không yêu cầu chị Th cấp dưỡng cho con.

- Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không đặt ra giải quyết.

4. *Về án phí:*

Anh Th phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Th đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001847 ngày 09/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Anh Th đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Vp Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

***Phạm Minh Đức***